T001 A HÀM I 52-Kinh Thế Kỷ-Đao-Lợi Thiên

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

Phaåm 8: ÑAO-LÔÏI THIEÂN1

Phaät baûo Tyø-kheo: “Treân ñænh Tu-di sôn vöông coù thaønh cuûa trôøi Tam thaäp tam. Thaønh doïc ngang roäng taùm vaïn do-tuaàn; coù baûy lôùp vôùi baûy lôùp lan can, baûy lôùp löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu. Thaønh cao moät traêm do-tuaàn, phaàn treân roäng saùu möôi do-tuaàn. Cöûa thaønh cao saùu möôi do-tuaàn, roäng ba möôi do-tuaàn. Caùch nhau naêm traêm do-tuaàn laø coù moät caùi cöûa; taïi moãi cöûa naøy coù naêm traêm quyû thaàn giöõ gìn baûo veä trôøi Tam thaäp tam. Thaønh baèng vaøng thì cöûa baèng baïc, thaønh baïc thì cöûa vaøng... cho ñeán voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt bi thöông, cuõng laïi nhö vaäy. “Trong thaønh lôùn naøy laïi coù thaønh nhoû, doïc ngang roäng saùu vaïn do-tuaàn. Thaønh coù baûy lôùp vôùi baûy lôùp lan can, baûy lôùp löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu. Thaønh cao moät traêm do-tuaàn, roäng saùu möôi do-tuaàn. Cöûa thaønh caùch nhau naêm traêm do-tuaàn, cao saùu möôi do-tuaàn, roäng ba möôi do-tuaàn; taïi moãi cöûa thaønh coù naêm traêm quyû thaàn thò veä taïi beân cöûa, ñeå giöõ gìn trôøi Tam thaäp tam. Thaønh baèng vaøng thì cöûa baèng baïc, thaønh baèng baïc thì cöûa baèng vaøng; thaønh baèng thuûy tinh thì cöûa baèng löu ly, thaønh baèng löu ly thì cöûa baèng thuûy tinh; thaønh baèng xích chaâu thì cöûa baèng maõ naõo, thaønh baèng maõ naõo thì cöûa baèng xích chaâu; thaønh baèng xa cöø thì cöûa baèng caùc thöù baùu khaùc. “Veà lan can naøy: neáu lan can baèng vaøng thì tam caáp baèng baïc, lan can baèng baïc thì tam caáp baèng vaøng; lan can baèng thuûy tinh thì tam caáp baèng löu ly, lan can baèng löu ly thì tam caáp baèng thuûy tinh; lan can baèng xích chaâu thì tam caáp baèng maõ naõo, lan can baèng maõ naõo thì tam caáp

1. Ñao-lôïi (lî) thieân, Haùn dòch: Tam thaäp tam thieân; Paøli: Taøvatiösa, Skt.: Traøyastiösa.

631 KINH THẾ KỶ - ĐAO LỢI THIÊN – TRƯỜNG A HÀM I baèng xích chaâu; lan can baèng xa cöø thì tam caáp baèng caùc thöù baùu khaùc. Treân nhöõng lan can naøy coù löôùi baùu; döôùi löôùi vaøng thì treo linh baïc, döôùi löôùi baïc thì treo linh vaøng; löôùi baèng löu ly thì treo linh baèng thuûy tinh, löôùi baèng thuûy tinh thì treo linh baèng löu ly; löôùi baèng xích chaâu thì treo linh baèng maõ naõo, löôùi baèng maõ naõo thì treo linh baèng xích chaâu; löôùi baèng xa cöø thì treo linh baèng caùc thöù baùu khaùc. Veà caây vaøng: neáu reã vaøng, caønh vaøng thì laù hoa baèng baïc roøng. Veà caây baïc: neáu reã baïc, caønh baïc thì laù hoa baèng vaøng roøng. Veà caây thuûy tinh: neáu reã, caønh baèng thuûy tinh thì laù, hoa baèng löu ly. Veà caây löu ly: neáu reã, caønh baèng löu ly thì laù hoa baèng thuûy tinh. Veà caây xích chaâu: neáu reã, caønh baèng xích chaâu thì laù hoa baèng maõ naõo. Veà caây maõ naõo: neáu reã, caønh baèng maõ naõo thì laù hoa baèng xích chaâu. Veà caây xa cöø: neáu reã, caønh baèng xa cöø thì laù hoa baèng caùc thöù baùu khaùc. “Veà baûy lôùp

thaønh naøy: thaønh coù boán cöûa, cöûa coù lan can. Treân baûy lôùp thaønh ñeàu coù ñeàn ñaøi, laàu caùc bao boïc chung quanh, coù vöôøn röøng ao taém, sinh ra caùc loaøi hoa quyù nhieàu maøu saéc xen laãn nhau, caây baùu thaønh haøng, hoa traùi toát töôi ñaày daãy, höông thôm bay phaûng phaát khaép nôi laøm ñeïp loøng moïi ngöôøi. Coù chim le, chim nhaïn, uyeân öông, cuøng caùc loaøi chim kyø laï, voâ soá haøng ngaøn loaïi, cuøng nhau ca hoùt. “Khoaûng giöõa beân ngoaøi thaønh nhoû naøy coù cung ñieän cuûa Long vöông Y-la-baùt2, doïc ngang roäng saùu ngaøn do-tuaàn. Vaùch töôøng cuûa cung ñieän coù baûy lôùp, baûy lôùp lan can, baûy lôùp löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu … cho ñeán voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt líu lo, cuõng laïi nhö vaäy. “Trong thaønh Thieän kieán3 naøy coù Thieän phaùp ñöôøng4, doïc ngang moät traêm do-tuaàn; coù baûy lôùp lan can, baûy lôùp löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu. Neàn nhaø hoaøn toaøn baèng vaøng roøng, treân maët phuû löu ly. Chu vi nhöõng caây coät trong nhaø naøy laø möôøi do-tuaàn, cao moät traêm do-tuaàn, döôùi nhöõng truï coät cuûa ngoâi nhaø naøy laø nôi ñaët ngöï toøa cuûa Thieân ñeá5, beà ngang roäng ñoä moät do-tuaàn, coù nhieàu maøu saéc xen laãn nhau ñöôïc taïo thaønh bôûi baûy thöù baùu. Ngöï toøa

2.

Y-la-baùt Long vöông ; Paøli: Erakapatta.

3.

Thieän kieán thaønh ; Paøli: Sudassana-devanagara; Skt.: Sudarzana.

4.

Thieän phaùp ñöôøng ; Paøli: Sudhamma-saølaø, Skt.: Sudharmaø devasabhaø.

5.

Thieân ñeá , töù c Thieân Ñeá Thích , hay Thích Ñeà-hoaøn Nhaân ,
chuùa teå caùc Thieân thaàn trôøi Ñao-lôïi (Paøli: Taøvatiösa); Paøli: Sakka devaønaö Inda.

naøy eâm aùi, meàm maïi nhö luïa trôøi vaø beân taû beân höõu, giaùp hai beân toøa, coù möôøi saùu choã ngoài. “Phaùp ñöôøng naøy coù boán cöûa; chung quanh laø lan can baèng baûy thöù baùu. Ñöôøng caáp cuûa ngoâi nhaø naøy doïc ngang naêm traêm do-tuaàn, coù baûy lôùp cöûa ngoaøi, baûy lôùp lan can, baûy lôùp löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu... cho ñeán, voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt líu lo, cuõng laïi nhö vaäy. “Phía Baéc ngoâi nhaø Thieän kieán coù cung ñieän Ñeá Thích, doïc ngang moät ngaøn do-tuaàn; töôøng vaùch cung ñieän coù baûy lôùp vôùi baûy lôùp lan can, baûy lôùp löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu... cho ñeán, voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt líu lo, cuõng laïi nhö vaäy. “Phía Ñoâng ngoâi nhaø Thieän kieán coù vöôøn röøng teân laø Thoâ saùp6, ngang roäng ñoä moät ngaøn do-tuaàn; töôøng vaùch cung ñieän coù baûy lôùp vôùi baûy lôùp lan can, baûy lôùp löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu... cho ñeán voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt líu lo, cuõng laïi nhö vaäy. Trong

vöôøn Thoâ saùp coù hai uï ñaù do vaøng trôøi trang söùc, moät goïi laø Hieàn, hai goïi laø Thieän hieàn7, beà ngang moãi uï roäng naêm möôi do-tuaàn, ñaù naøy meàm maïi, ñoä meàm maïi cuûa noù nhö vaûi trôøi. “Phía Nam cung ñieän Thieän kieán coù khu vöôøn teân laø Hoïa laïc8, ngang roäng moät ngaøn do-tuaàn; vaùch töôøng cuûa khu vöôøn coù baûy lôùp vôùi baûy lôùp lan can, baûy lôùp löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu... cho ñeán voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt líu lo, cuõng laïi nhö vaäy. Trong vöôøn naøy coù hai uï ñaù baèng baûy thöù baùu, moät laø Hoïa, hai laø Thieän hoïa9, beà ngang moãi uï roäng ñoä naêm möôi do- tuaàn, uï ñaù naøy meàm maïi, ñoä meàm maïi cuûa noù nhö thieân y. “Phía Taây ngoâi nhaø Thieän kieán coù khu vöôøn teân laø Taïp10, ngang

6.

Thoâ saùp vieân laâm ; moät trong boán coâng vieân treân trôøi Ñao-lôïi; Huyeàn

Traùng, töù uyeån : Chuùng xa (Skt.: Caitraratha), Thoâ aùc (Skt.: Paøruwyaka), Taïp laâm (Skt.: Mizraka), Hyû laâm (Nandana).

7.

Hieàn , Skt.: Bhadra; Thieän hieàn , Skt.: Subhadra.

8.

Hoïa laïc , Haùn dòch töø Skt.: Caitrarata, thay vì Skt.: Caitraratha maø Huyeàn Traùng dòch laø Chuùng xa. Xem cht. 257.

9.

Hoïa , Skt.: Caitra? Thieän hoïa , Skt.: Sucaitra?

10.

Taïp, töùc Taïp laâm; xem cht. 257.

633 KINH THẾ KỶ - ĐAO LỢI THIÊN – TRƯỜNG A HÀM I roäng moät ngaøn do-tuaàn, bôø töôøng cuûa khu vöôøn coù baûy lôùp, baûy lôùp lan can, baûy lôùp löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu... cho ñeán voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt líu lo, cuõng laïi nhö vaäy. Trong khu vöôøn naøy coù hai uï ñaù, moät laø Thieän kieán, hai laø Thuaän thieän kieán, do vaøng trôøi trang söùc vaø do baûy baùu taïo thaønh, beà ngang moãi uï roäng ñoä naêm möôi do-tuaàn, uï ñaù naøy meàm maïi vaø ñoä meàm maïi cuûa noù nhö thieân y. “Phía Baéc ngoâi nhaø Thieän kieán coù khu vöôøn teân laø Ñaïi hyû11, ngang roäng moät ngaøn do-tuaàn, bôø töôøng cuûa khu vöôøn coù baûy lôùp, baûy lôùp lan can, baûy lôùp voõng löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu... cho ñeán voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt líu lo, cuõng laïi nhö vaäy. Trong vöôøn naøy coù hai uï ñaù, moät goïi laø Hyû, hai goïi laø Ñaïi hyû, do xa cöø trang söùc, ngang roäng naêm möôi do-tuaàn, uï ñaù naøy meàm maïi, ñoä meàm maïi cuûa noù nhö thieân y. “ÔÛ quaõng giöõa vöôøn Thoâ saùp vaø vöôøn Hoïa nhaïc coù ao Nan-ñaø12, ngang roäng moät traêm do-tuaàn; nöôùc cuûa noù laéng trong, khoâng coù moät chuùt bôïn nhô, chung quanh beân caïnh theàm laø baûy lôùp haøo baùu, baûy lôùp lan can, baûy lôùp löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung

quanh baèng baûy thöù baùu. Boán phía hoà naøy coù boán baäc thang, chung quanh lan can laøm baèng baûy baùu, … cho ñeán coù voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt líu lo, laïi cuõng nhö vaäy. “Laïi nöõa trong ao naøy laïi sinh ra boán loaïi hoa xanh, vaøng, ñoû, traéng, hoàng, xanh nhaït, nhieàu maøu xen laãn nhau; boùng rôïp cuûa moät laù hoa naøy che moät do-tuaàn; höông thôm phaûng phaát khaép moät do-tuaàn; reã cuûa noù nhö oå truïc xe, nhöïa cuûa noù löu xuaát ra coù maøu traéng nhö söõa, vò ngoït nhö maät. Boán phía ao naøy laïi coù nhöõng khu vöôøn. “Giöõa hai khu vöôøn Taïp vaø khu vöôøn Ñaïi hyû coù caây teân laø Truù ñoä , chu vi ñoä baûy do-tuaàn, cao moät traêm do-tuaàn, caønh laù bao truøm ra 13

boán phía ñoä naêm möôi do-tuaàn, ngoaøi caây coù ngoâi ñình troáng, beà ngang roäng naêm traêm do-tuaàn, bôø töôøng cuûa cung ñieän coù baûy lôùp, baûy lôùp lan can, baûy lôùp voõng löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu... cho ñeán voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt líu lo, cuõng laïi nhö vaäy.

11.
Ñaïi hyû, töùc Hyû laâm; xem cht. 257.
12.
Nan-ñaø trì . Ñoaïn döôùi, dòch nghóa laø vöôøn Ñaïi hyû; Paøli:
Nandaø-pokkharaòì.
13.
Truù ñoä (ñaïc) ; Paøli: Paøricchattaka, Skt.: Paørijaøtaka.
“Ngoaøi ra caùc cung ñieän khaùc cuûa Ñao-lôïi thieân, ngang roäng moät ngaøn do-tuaàn, töôøng cung ñieän coù baûy lôùp vôùi baûy lôùp lan can, baûy lôùp voõng löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu... cho ñeán voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt líu lo, cuõng laïi nhö vaäy. Nhöõng cung ñieän naøy ngang roäng töø chín traêm, taùm traêm cho ñeán nhoû nhaát laø moät traêm do-tuaàn, bôø töôøng cung ñieän coù baûy lôùp, baûy lôùp lan can, baûy lôùp voõng löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu... cho ñeán voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt líu lo, cuõng laïi nhö vaäy. Nhöõng cung ñieän nhoû, ngang roäng töø moät traêm do- tuaàn, chín möôi, taùm möôi, cho ñeán cöïc nhoû laø möôøi hai do-tuaàn, bôø töôøng cuûa cung ñieän coù baûy lôùp, baûy lôùp lan can, baûy lôùp voõng löôùi, baûy lôùp haøng caây, trang hoaøng chung quanh baèng baûy thöù baùu... cho ñeán voâ soá caùc loaøi chim cuøng nhau ca hoùt líu lo, cuõng laïi nhö vaäy. “Phía Baéc ngoâi nhaø Thieän kieán coù hai ñöôøng caáp daãn ñeán cung ñieän Ñeá Thích. Phía Ñoâng ngoâi nhaø Thieän kieán coù hai ñöôøng caáp daãn ñeán khu vöôøn Thoâ saùp; laïi coù hai ñöôøng caáp daãn ñeán vöôøn Hoïa laïc; laïi coù ñöôøng caáp daãn ñeán trong khu vöôøn Taïp; laïi coù ñöôøng caáp daãn ñeán khu vöôøn Ñaïi hyû; laïi coù ñöôøng caáp daãn ñeán ao Ñaïi hyû14; laïi coù ñöôøng caáp daãn ñeán caây Truù ñoä; laïi coù ñöôøng caáp daãn ñeán cung ñieän Tam thaäp tam thieân; laïi coù ñöôøng caáp daãn ñeán cung ñieän chö Thieân; laïi coù ñöôøng caáp daãn ñeán cung ñieän Y-la-baùt Long vöông. Neáu khi

Thieân Ñeá Thích muoán du ngoaïn ñeán trong vöôøn Thoâ saùp, lieàn nghó ñeán vò ñaïi thaàn cuûa trôøi Tam thaäp tam, thì ñaïi thaàn Tam thaäp tam thieân laïi töï nghó raèng: 'Hieän nay Ñeá Thích ñang nghó ñeán ta.' Lieàn töï mình söûa soaïn trang bò, ñoùng ngöïa vaøo xe baùu, cuøng vôùi voâ soá moïi ngöôøi vaây quanh tröôùc sau ñeán ñöùng moät beân tröôùc Ñeá Thích. Khi Ñeá Thích nghó ñeán chö Thieân khaùc, thì chö Thieân nghó raèng: 'Hieän nay Ñeá Thích ñang nghó ñeán ta.' Lieàn töï mình söûa soaïn trang bò, cuøng vôùi voâ soá chuùng chö Thieân theo nhau ñeán ñöùng moät beân tröôùc Ñeá Thích. Khi Ñeá Thích nghó ñeán Y-la- baùt Long vöông, thì Y-la-baùt Long vöông laïi töï nghó raèng: 'Hieän nay Ñeá Thích ñang nghó ñeán ta.' Long vöông lieàn töï bieán hoùa thaân hình ra ba möôi ba caùi ñaàu, moãi caùi ñaàu coù saùu caùi raêng, moãi caùi raêng coù baûy hoà taém, moãi hoà taém coù baûy hoa sen lôùn, moãi hoa sen coù moät traêm laù, moãi laù hoa coù baûy ngoïc nöõ, ca nhaïc, muùa xöôùng, ñaùnh troáng, khaûy ñaøn, voã nhòp ôû treân ñoù. Sau khi vò Long vöông bieán hoùa nhö vaäy roài, ñi ñeán

14. Treân kia, aâm laø Nan-ñaø.

635 KINH THẾ KỶ - ĐAO LỢI THIÊN – TRƯỜNG A HÀM I ñöùng moät beân tröôùc Ñeá Thích. "Luùc naøy, Thích-ñeà-hoaøn Nhaân maëc vaøo thaân mình nhöõng ñoà trang söùc quyù baùu cuøng anh laïc, ngoài treân ñaàu thöù nhaát cuûa Y-la-baùt Long vöông, keá ñoù, hai beân moãi ñaàu coøn coù möôøi saùu vò Thieân vöông ôû treân ñænh ñaàu Long vöông naøy, theo thöù töï maø ngoài. Baáy giôø, Thieân Ñeá Thích cuøng vôùi voâ soá quyeán thuoäc chö Thieân vaây quanh ñeán vöôøn Thoâ saùp, töï nhieân coù gioù thoåi cöûa töï ñoäng môû, töï nhieân coù gioù thoåi khieán cho ñaát saïch; töï nhieân coù gioù thoåi laøm nhöõng ñoùa hoa rôi khaép maët ñaát vaø tích tuï hoa ruïng laïi ngaäp ñeán caû ñaàu goái. Luùc naøy Thieân Ñeá Thích ngoài treân hai uï ñaù Hieàn vaø Thieän hieàn theo yù thích, coøn Ba möôi ba vò Thieân vöông moãi ngöôøi töï theo thöù töï maø ngoài. Laïi nöõa, coù nhöõng chö Thieân khoâng ñöôïc pheùp theo haàu ñeå ñeán tham quan vieân quaùn naøy, khoâng ñöôïc vaøo vöôøn ñeå vui ñuøa nguõ duïc. Vì sao? Vì coâng ñöùc maø hoï voán thöïc haønh khoâng ñoàng. Laïi coù nhöõng chö Thieân thaáy ñöôïc khu vöôøn maø khoâng vaøo ñöôïc vaø khoâng ñöôïc cuøng nhau vui ñuøa nguõ duïc. Vì sao? Vì coâng ñöùc maø hoï voán thöïc haønh khoâng ñoàng. Laïi coù nhöõng chö Thieân thaáy ñöôïc, vaøo ñöôïc, nhöng khoâng ñöôïc cuøng nhau vui ñuøa nguõ duïc. Vì sao? Vì coâng ñöùc maø hoï voán thöïc haønh khoâng ñoàng. Laïi coù nhöõng chö Thieân vaøo ñöôïc, thaáy ñöôïc vaø vui ñuøa nguõ duïc ñöôïc. Vì sao? Vì coâng ñöùc maø hoï voán thöïc haønh ñoàng nhau. "Sau thôøi gian du hí trong vöôøn, chö Thieân ñaõ töï vui nguõ duïc, töø moät ngaøy, hai ngaøy, cho ñeán baûy ngaøy, hoï ñaõ cuøng nhau vui ñuøa xong vaø moãi ngöôøi töï trôû veà cung ñieän. Khi Thieân Ñeá Thích du ngoaïn vöôøn Hoïa laïc, vöôøn Taïp, vöôøn Ñaïi hyû cuõng laïi nhö vaäy. "Vì sao goïi laø vöôøn Thoâ saùp? Vì luùc vaøo trong vöôøn naøy, thì thaân theå trôû neân thoâ nhaùm15. Vì sao goïi laø vöôøn Hoïa laïc? Vì luùc vaøo vöôøn naøy, thì thaân theå töï nhieân coù nhöõng saéc maøu nhö veõ16 duøng ñeå vui ñuøa. Vì sao goïi laø vöôøn Taïp? Vì thöôøng nhöõng ngaøy muøng taùm, ngaøy möôøi boán, ngaøy möôøi laêm cuûa moãi thaùng, ngoaïi töø

ngöôøi nöõ A-tu-luaân, caùc theå nöõ ñöôïc thaû töï do ñeå cuøng caùc Thieân töû ôû trong vöôøn naøy cuøng du hí hoãn taïp17 vôùi nhau, cho neân goïi laø vöôøn Taïp. Vì sao goïi laø vöôøn Ñaïi hyû?

15.

Thoâ saùp , Skt.: paøruwya. Xem cht. 257.

16.

Caitrarati, teân vöôøn theo baûn Haùn (Xem cht. 257), do gheùp citra, hình dung töø, coù maøu saéc saëc sôõ; vaø rati, danh töø, söï vui thích. Nhöõng giaûi thích naøy gaàn vôùi töø

Paøli: Cittalataø-vana hôn.

17.

Teân vöôøn Mizraka (Xem cht. 257) do hình dung töø mizra, ñöôïc pha troän.

Vì luùc vaøo vöôøn naøy, thì coù theå vui ñuøa moät caùch hoan hyû, cho neân goïi laø Ñaïi hyû18. Vì sao goïi laø nhaø Thieän phaùp? Vì ôû treân ngoâi nhaø naøy maø tö duy veà phaùp vi dieäu19, nhaän laõnh caùi vui thanh tònh, cho neân goïi laø nhaø Thieän phaùp. Vì sao goïi laø caây Truù ñoä? Vì caây naøy coù vò thaàn teân laø Maïn-ñaø20 thöôøng thöôøng taáu nhaïc ñeå töï vui ñuøa, cho neân goïi laø Truù ñoä. Laïi nöõa, caønh nhaùnh cuûa caây lôùn naøy vöôn ra boán phía, hoa laù raäm raïp toát töôi nhö ñaùm maây baùu lôùn, cho neân goïi laø Truù ñoä21. “Hai beân taû höõu cuûa Thích Ñeà-hoaøn Nhaân thöôøng coù möôøi ñaïi Thieân töû22 theo sau ñeå haàu haï vaø baûo veä ñoù laø: moät teân laø Nhaân-ñaø-la, hai teân laø Cuø-di, ba teân laø Tyø-laâu, boán teân laø Tyø-laâu-baø-ñeà, naêm teân laø Ñaø-la, saùu teân laø Baø-la, baûy teân laø Kyø-baø, taùm teân laø Linh-heâ-naäu, chín teân laø Vaät-la, möôøi teân laø Nan-ñaàu. Thích Ñeà-hoaøn Nhaân coù thaàn löïc lôùn vaø oai ñöùc nhö vaäy. Caùc loaïi hoa moïc trong nöôùc maø ngöôøi Dieâm-phuø-ñeà quyù nhö: Öu- baùt-la, Baùt-ñaàu-ma, Caâu-vaät-ñaàu, Phaân-ñaø-lî, Tu-caøn-ñaàu, höông thôm cuûa chuùng thanh khieát nheï nhaøng. Cuõng vaäy, caùc loaïi hoa moïc ra treân ñaát lieàn; ñoù laø: Giaûi thoaùt hoa, Ñaûm-baëc-hoa, Baø-la-ñaø-hoa, Tu-maïn- chaâu-na hoa, Baø-sö hoa, Ñoàng nöõ hoa. Gioáng nhö nhöõng hoa sinh ra ôû nöôùc, ôû ñaát lieàn, thì nhöõng hoa sinh ra ôû Caâu-da-ni, Uaát-ñan-vieát, Phaát- vu-ñaõi, Long cung, Kim sí ñieåu cung cuõng laïi nhö vaäy. Nhöõng hoa sinh ra ôû trong thuûy cung cuûa A-tu-luaân: hoa Öu-baùt-la, hoa Baùt-ñaàu-ma, hoa Caâu-vaät-ñaàu, hoa Phaân-ñaø-lî, höông thôm cuûa chuùng nheï nhaøng thanh khieát. Nhöõng hoa sinh ra nôi ñaát lieàn: hoa Thuø-haûo, hoa Taàn-phuø, hoa ñaïi Taàn-phuø, hoa Giaø-giaø-lôïi, hoa ñaïi Giaø-giaø-lôïi, hoa Maïn-ñaø-la, hoa ñaïi Maïn-ñaø-la. Nhöõng hoa sinh ra ôû nöôùc, ôû ñaát lieàn naøy ñöôïc Töù thieân vöông, Tam thaäp tam thieân, Dieãm-ma thieân, Ñaâu-suaát thieân, Hoùa töï taïi thieân, Tha hoùa töï taïi thieân yeâu quyù cuõng laïi nhö vaäy.

18.

Teâ n vöôø n Nandanavana (Xem cht. 257) do hình dung töø nandana, laøm cho vui veû.

19.

Haùn: dieäu phaùp ; Skt.: sudharma, Paøli: sudhamma.

20.

Maïn-ñaø .

21.

Ñònh nghóa naøy gaàn vôùi töø Paøli: Paøricchattaka, hôn laø Skt.: Paørijaøtaka hay Paøriyaøtra. Do ñoäng töø Paøli: pari-cchaødeti: che phuû khaép.

22.

Thaäp ñaïi thieân töû , Nhaân-ñaø-la , Cuø-di , Tyø-laâu ,
Tyø-laâubaø-ñeà , Ñaø-la , Baø-la , Kyø-baø , Linh-heâ-naäu ,
Vaät-la
, Nan-ñaàu .

637 KINH THẾ KỶ - ĐAO LỢI THIÊN – TRƯỜNG A HÀM I “Coõi Trôøi coù möôøi loaïi phaùp; ñoù laø: moät, bay ñi khoâng haïn soá; hai, bay ñeán khoâng haïn soá; ba, ñi voâ ngaïi; boán, ñeán voâ ngaïi; naêm, thaân Trôøi khoâng coù da, xöông, gaân, maïch, maùu, thòt; saùu, thaân khoâng coù vieäc ñaïi, tieåu tieän baát tònh; baûy, thaân khoâng meät nhoïc; taùm, Thieân nöõ khoâng sinh ñeû; chín, maét Trôøi khoâng nhaùy; möôøi, thaân tuøy thuoäc vaøo maøu saéc cuûa yù mình, nhö thích xanh thì hieän xanh, thích vaøng thì vaøng, ñoû, traéng vaø caùc maøu khaùc tuøy theo yù mình maø hieän. Ñoù laø möôøi phaùp cuûa chö Thieân. “Con ngöôøi coù baûy maøu saéc, ñoù laø: coù ngöôøi maøu löûa, coù ngöôøi maøu xanh, coù ngöôøi maøu vaøng, coù ngöôøi maøu ñoû, coù ngöôøi maøu ñen, coù ngöôøi maøu traéng. Chö Thieân, A-tu-luaân cuõng coù baûy maøu saéc nhö vaäy. “Caùc Tyø-kheo, aùnh saùng cuûa con ñom ñoùm khoâng baèng ñeøn, neán; aùnh saùng cuûa ñeøn, neán khoâng baèng boù ñuoác; aùnh saùng cuûa boù ñuoác khoâng baèng ñoáng löûa; aùnh saùng cuûa ñoáng löûa khoâng baèng aùnh saùng cuûa saéc thaân, y phuïc, anh laïc, thaønh quaùch, cung ñieän cuûa Töù thieân vöông; aùnh saùng cuûa saéc thaân, y phuïc, anh laïc, thaønh quaùch, cung ñieän cuûa Töù thieân vöông khoâng baèng aùnh saùng cuûa Tam thaäp tam thieân; aùnh saùng cuûa Tam thaäp tam thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Dieäm-ma thieân; aùnh saùng cuûa Dieäm-ma thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Ñaâu-suaát thieân, aùnh saùng cuûa Ñaâu-suaát thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Hoùa töï taïi thieân; aùnh saùng cuûa Hoùa töï taïi thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Tha hoùa töï taïi thieân; aùnh saùng cuûa Tha hoùa töï taïi thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa saéc thaân, y phuïc, cung ñieän Phaïm-ca-di thieân; aùnh saùng cuûa saéc thaân, y phuïc, cung ñieän Phaïm-ca-di thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Quang aâm thieân; aùnh saùng cuûa Quang aâm thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Bieán tònh thieân; aùnh saùng cuûa Bieán tònh thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Quaû thaät thieân; aùnh saùng cuûa Quaû thaät thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Voâ töôûng thieân; aùnh saùng cuûa Voâ töôûng thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Voâ taïo thieân; aùnh saùng cuûa Voâ taïo thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Voâ nhieät thieân; aùnh saùng cuûa Voâ nhieät thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Thieän kieán thieân; aùnh saùng cuûa

Thieän kieán thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Ñaïi Thieän kieán thieân; aùnh saùng cuûa Ñaïi Thieän kieán thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Cöùu caùnh thieân; aùnh saùng cuûa Cöùu caùnh thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Tha hoùa töï taïi thieân; aùnh saùng cuûa Tha hoùa töï taïi thieân khoâng baèng aùnh saùng cuûa Phaät. Töø aùnh saùng cuûa con ñom ñoùm ñeán aùnh saùng cuûa Phaät, maø keát hôïp nhöõng thöù aùnh saùng nhö vaäy laïi, thì cuõng khoâng baèng aùnh saùng cuûa Khoå ñeá, Taäp ñeá, Dieät ñeá vaø Ñaïo ñeá.

Cho neân, caùc Tyø-kheo! Muoán tìm caàu aùnh saùng, thì phaûi caàu aùnh saùng cuûa Khoå ñeá, Taäp ñeá, Dieät ñeá vaø Ñaïo ñeá. Caùc ngöôi neân nhö vaäy maø tu haønh.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.